

HƯỚNG DẪN SINH VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON VẬN DỤNG CÁC PHƯƠNG PHÁP CHO TRẺ LÀM QUEN VỚI THƠ

TRẦN THÚY HẰNG*

Ngày nhận bài: 07/09/2017; ngày sửa chữa: 14/09/2017; ngày duyệt đăng: 18/09/2017.

Abstract: One of the basic skills of a preschool teacher is to organize activities for children to get acquainted with the literary work. To help students gain that skill, this article deals with application of methods to familiarize preschool children with poetry through short poems. Hopefully the article will be a hint for students majoring in preschool education to improve their professional competence in teaching in the future.

Keywords: Poem, students, preschool education.

1. Trẻ mầm non có những đặc điểm tâm lí và tư duy khác biệt so với người lớn: hồn nhiên, ngây thơ, trong sáng, giàu tình cảm và dễ xúc động. Với tư duy trực quan hình tượng, trẻ nhận thức và tiếp nhận thế giới khách quan bằng những sự vật cụ thể, thông qua những hình ảnh trực quan. Với đặc điểm tâm lí như vậy nên trẻ đặc biệt có hứng thú với các bài thơ, câu chuyện dí dỏm, ngộ nghĩnh như chính tuổi thơ của các em. Tuy nhiên, làm thế nào để việc làm quen với thơ, truyện trở thành một niềm vui thích và sự háo hức cho các em thì cần phải có phương pháp cụ thể. Giáo viên mầm non phải là người nắm chắc các phương pháp đó để dẫn dắt các em vào thế giới của văn học một cách tự nhiên nhất.

2. Bài viết này đề cập việc vận dụng các phương pháp cho trẻ làm quen với thơ và phân tích, minh họa qua một bài thơ cụ thể nhằm mục đích giúp sinh viên biết cách vận dụng các phương pháp đã học để tổ chức một hoạt động cho trẻ làm quen với thơ ở trường mầm non. Đó là:

2.1. Phương pháp đọc, kể diễn cảm - bước đầu tiên dẫn dắt các em vào thế giới của văn học. Đối với thơ hay truyện thì việc đọc, kể diễn cảm cũng phải được xem là yếu tố đầu tiên, là kĩ năng cơ bản của giáo viên mầm non bởi chính lời đọc của giáo viên, những biểu hiện trên nét mặt, cử chỉ, điệu bộ của cô giáo là trực quan sinh động nhất để trẻ có thể tiếp cận với tác phẩm văn học. Để thực hiện hiệu quả phương pháp đọc, kể diễn cảm trong tổ chức hoạt động cho trẻ mầm non làm quen với tác phẩm văn học, giáo viên cần lưu ý một số kĩ năng cơ bản như sau:

- Để đọc diễn cảm, giúp trẻ như “nhìn” thấy, “cảm” thấy những gì đang được nghe thì cô giáo phải là người *hiểu sâu sắc nội dung của bài thơ*. Nhận xét chung về những bài thơ trong chương trình mầm non đều có nội dung khá đơn giản, xoay quanh các chủ đề về thế giới động vật, thực vật, tình cảm gia đình,

các hiện tượng tự nhiên... Vì vậy, hiểu nội dung một bài thơ trong chương trình mầm non không phải là việc khó khăn đối với người giáo viên mà quan trọng là kĩ thuật. Làm thế nào để chuyển tải được nội dung, sự hồn nhiên, ngây thơ, sự chân thành trong mỗi bài thơ đến với trẻ bằng giọng đọc - đó chính là vấn đề giáo viên cần quan tâm và rèn luyện.

- Trên cơ sở hiểu nội dung, giáo viên cần xác định xem *giọng điệu cơ bản của bài thơ*; với nội dung đó thì giọng điệu chung cho toàn bài sẽ là giọng như thế nào. Ví dụ bài thơ **Giữa vòng gió thơm** (chủ điểm: Gia đình; Độ tuổi: 4-5 tuổi): “Này chú Gà Nâu/Cãi nhau gì thế!/Này chị Vịt Bầu/Chớ gào ầm ầm/Bà tớ ốm rồi/Cánh màn khép rủ/Hãy yên lặng nào/Cho bà tớ ngủ/Bàn tay nhỏ nhắn/Phe phẩy quạt nan/Đều đều ngọn gió/Rung rinh góc màn/Bà ơi hãy ngủ/Có cháu ngồi bên/Căn nhà vắng vẻ/Khu vườn lặng im/Hương bưởi hương cau/Lấn vào tay quạt/Cho bà nằm mát/Giữa vòng gió thơm” (Quang Huy).

Từ nội dung bài thơ nói về tình cảm yêu thương, chăm sóc ân cần của người cháu với người bà của mình khi bà bị ốm có thể xác định giọng điệu chung cho toàn bài là giọng nhẹ nhàng, tình cảm, âm điệu êm dịu, nhịp điệu chậm rãi, thủ thỉ, tâm tình.

- Sau khi xác định giọng điệu chung của toàn bài thơ, giáo viên cần phải đọc đi đọc lại toàn bài, phát âm đúng các tiếng, từ trong bài thơ; xác định cách đọc đối với từng câu thơ; cách *ngắt giọng, nhấn giọng* ở những từ ngữ quan trọng. Cụ thể đối với bài thơ trên, chúng ta có thể xác định cách ngắt giọng (gạch chéo) và nhấn giọng (in đậm) để khi đọc được hay hơn, rõ ràng hơn và truyền tải được đúng ý nghĩa, nhịp điệu của bài thơ đến với trẻ: Này/chú Gà Nâu/Cãi nhau gì thế!/Này/ chị Vịt Bầu/Chớ/gào ầm ầm//Bà tớ ốm rồi/Cánh màn khép rủ/Hãy yên lặng nào/Cho bà tớ ngủ.//Bàn tay

* Trưởng Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh

nhỏ nhắn/Phe phẩy quạt nan/Đều đều ngọn gió/Rung rinh góc màn./Bà ơi/ hãy ngủ/Có cháu ngồi bên/Căn nhà vắng vẻ/Khu vườn lặng im/Hương bưởi/ hương cau/Lấn vào tay quạt/Cho bà nằm mát/Giữa vòng gió thơm.//

- Để bài thơ được sinh động và lôi cuốn sự chú ý của trẻ thì giáo viên nhất thiết phải kết hợp với các yếu tố ngoài ngôn ngữ như nét mặt, cử chỉ, hành động. Đối với bài thơ trên, giáo viên khi đọc cần giữ nét mặt tự nhiên; cử chỉ và hành động có thể kết hợp ở một số câu thơ như: giơ ngón tay trở lên khi đọc lời bạn nhỏ nói với Gà Nâu và Vịt Bầu; dùng ngón tay trở đặt lên miệng như ra hiệu nói thầm khi đọc câu “Hãy yên lặng nào”; bàn tay đưa đi đưa lại như động tác “phe phẩy” khi đọc câu “Phe phẩy quạt nan”...

2.2. Phương pháp sử dụng đồ dùng trực quan.

Như đã nói ở trên, với đặc điểm tư duy trực quan hình tượng, trẻ mầm non tiếp nhận thế giới thông qua những hình ảnh cụ thể, những sự vật có thể cảm nhận và quan sát trực tiếp bằng các giác quan. Vì vậy, ở lần đọc thơ thứ hai trong hoạt động cho trẻ làm quen với thơ, giáo viên mầm non nên sử dụng phối hợp với đồ dùng trực quan là tranh ảnh, hình vẽ, video để bài thơ được sinh động và hấp dẫn hơn. Đối với bài thơ trên, giáo viên có thể sử dụng tranh có sẵn được trang bị ở các trường mầm non hoặc có thể tự vẽ, làm mô hình về bài thơ cho trẻ. Ví dụ:



*Bàn tay nhỏ nhắn...
...Rung rinh góc màn*

*Bà ơi hãy ngủ...
...Khu vườn lặng im*

*Hương bưởi hương cau...
...Giữa vòng gió thơm*

Đồ dùng trực quan cần phải đẹp, rõ ràng, không quá rườm rà, màu sắc nổi bật và đặc biệt phải phù hợp với những chi tiết trong bài thơ... Điều cần lưu ý khi sử dụng đồ dùng trực quan là giáo viên cần có sự tập luyện kĩ càng sao cho thật khớp và nhịp nhàng, tránh tình trạng đọc xong rồi mới mở tranh hoặc mở tranh trước rồi mới đọc sẽ làm trẻ mất tập trung. Đồ dùng trực quan nếu không được kết hợp khéo léo và nhuần nhuyễn sẽ trở nên phản tác dụng.

2.3. Phương pháp giảng giải, đàm thoại giúp trẻ cảm nhận sâu sắc nội dung bài thơ.

Sau khi đọc thơ cho trẻ nghe, giáo viên cần tổ chức giảng giải và đàm thoại với trẻ giúp trẻ ghi nhớ và hiểu nội dung bài thơ, tiếp nhận ý nghĩa giáo dục của bài thơ một cách tự nhiên, sâu sắc. Giảng giải nghĩa là giải nghĩa một số từ khó, từ mới cho trẻ. Một trong những ý nghĩa của việc cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học chính là phát triển ngôn ngữ cho trẻ lứa tuổi mầm non. Bởi vậy, khi cho trẻ làm quen với các bài thơ, giáo viên cần có dự kiến về những từ khó, từ mới mà trẻ chưa hiểu để giải thích cho trẻ. Ví dụ, trong bài thơ trên, giáo viên có thể dự kiến những từ cần giải nghĩa cho trẻ đó là “phe phẩy”, “lấn”. “Phe phẩy” là đưa quạt thật nhẹ và đều tạo ra làn gió thoáng giúp bà ngon giấc. “Lấn” là lấn vào cái khác khiến chúng ta khó nhận ra, khó nhìn thấy. Câu thơ “Hương bưởi, hương cau/Lấn vào tay quạt” nghĩa là hương của hoa bưởi, hoa cau quyện vào với làn gió nhẹ tạo cảm giác dễ chịu. Ngoài ra, giáo viên cũng có thể lựa chọn các từ ngữ khác như “khép rử”, “rung rinh”, “yên lặng”.

Trong quá trình tổ chức hoạt động, việc giảng giải được thực hiện lồng ghép với đàm thoại. Đàm thoại là đưa ra hệ thống câu hỏi, gợi ý giúp trẻ hiểu nội dung và ý nghĩa của bài thơ. Việc đàm thoại cũng được thực hiện lồng ghép trong các lần cô đọc thơ cho trẻ nghe. Ví dụ, để trẻ hiểu nội dung bài thơ trên, giáo viên có thể hỏi trẻ: 1) Cô vừa đọc bài thơ gì? Của ai? 2) Bài thơ có nhắc đến những ai? 3) Bạn nhỏ đã với chú Gà Nâu và chị Vịt Bầu thế nào? Thể hiện qua câu thơ nào? 4) Vì sao bạn nhỏ lại nhắc Gà Nâu và Vịt Bầu yên lặng? 5) Bạn nhỏ đã làm gì để bà ngủ ngon? 6) Bạn nhỏ đã nói với bà điều gì? 7) Khi bà ốm, cảnh vật xung quanh trở nên như thế nào? 8) Có những hương thơm của hoa gì trong làn gió bạn nhỏ quạt cho bà?

9) Tình cảm của bạn nhỏ đối với bà của mình như thế nào? 10) Yêu quý ông bà thì chúng mình phải làm gì để giúp đỡ ông bà?

Trong quá trình đàm thoại với trẻ, giáo viên cần linh hoạt khi gợi ý và nhận xét câu trả lời của trẻ. Giáo viên có thể đưa ra câu hỏi và đọc trích dẫn để gợi ý trẻ hoặc cũng có thể đọc đoạn thơ chứa ý cần hỏi sau đó nêu câu hỏi để trẻ trả lời. Sau khi trẻ trả lời cô

(Xem tiếp trang 54)

không hẳn đi, hẳn cất giọng trầm thiết nói: “Ôi các bạn ơi, các bạn của tôi tốt quá, các bạn tốt quá! Như thế mới thật là người! Ôi các bạn của tôi tốt quá, tốt quá! Rồi như con nít, Rambal tựa đầu vào vai một trong hai người lính đã không hẳn.” [1; tr 427].

Đến đây, những người Nga hồn hậu lại dang tay ra cứu Rambal. Điều này càng minh chứng cho tình nhân loại phổ quát mà nhà văn muốn nhắc tới. Họ vẫn cứ đấu tranh vì lí tưởng của mình, vì mình chủ của mình. Nhưng họ vẫn là những con người bình thường, có những khao khát dung dị, giản đơn, có ước vọng hòa đồng với mọi người. Những khi hoạn nạn, thương vong, họ sẵn sàng chia tay cho nhau nắm, chia tay để cứu giúp nhau.

3. Kết luận

Chiến tranh và hòa bình là một bản hợp xướng trong đó tổng hòa nhiều câu chuyện riêng, nhiều mảnh đời, nhiều số phận mà sự kiện viên sĩ quan Pháp Rambal suýt bị bắn và cuộc gặp gỡ giữa anh ta với Pie và cuộc gặp gỡ của anh ta với những người Nga chỉ là một phần trong đó. Không phải ngẫu nhiên nhà văn Lép Tônxtôi chọn nhân vật Rambal để khắc họa

với rất nhiều nét tính cách ưu trội như vậy. Qua nhân vật này, nhà văn muốn khẳng định sự khốc liệt của chiến tranh. Khi giáp mặt nhau trong chiến đấu, họ sẵn sàng cầm súng tiêu diệt nhau. Tuy nhiên, khi buông súng, họ lại có những cuộc gặp gỡ trong hòa bình, trong thiện chí và cảm thông. Ân sâu trong trái tim, trong bản chất “người” của họ, tình yêu thương đồng loại vẫn luôn dạt dào. Đó chính là cái nhìn biện chứng của Lép Tônxtôi về “chiến tranh” và cái làm nên “hòa bình” của nhân loại. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Lép Tônxtôi (Cao Xuân Hạo, Nhữ Thành, Hoàng Thiều Sơn, Thường Xuyên dịch, (2010). *Chiến tranh và hòa bình* (tập 3). NXB Văn hóa - Thông tin.
- [2] Đỗ Hồng Chung (2008). *Lịch sử văn học Nga*. NXB Giáo dục.
- [3] Nguyễn Hải Hà (2001). *Phép biện chứng tâm hồn*. NXB Văn học.
- [4] Nguyễn Hải Hà - Hà Thị Hoà - Đỗ Hải Phong (2009). *Giáo trình Văn học Nga*. NXB Đại học Sư phạm.
- [5] Hà Thị Hoà (2009). *Văn học Nga trong nhà trường*. NXB Giáo dục Việt Nam.

Hướng dẫn sinh viên ngành...

(Tiếp theo trang 22)

có thể chốt đáp án, nhận xét ngay nhưng cũng có thể đọc lại đoạn thơ chứa nội dung câu trả lời của trẻ để các trẻ khác được tái hiện và ghi nhớ. Nói chung việc tổ chức đọc thơ, đàm thoại và giảng giải cho trẻ cần được tiến hành linh hoạt, đan xen để không tạo ra áp lực đối với trẻ cũng như để trẻ được tiếp cận với nội dung bài thơ một cách thoải mái. Ví dụ, câu hỏi (1) và (2) có thể hỏi sau lần đọc thơ 1 và 2; từ câu (3) đến câu (8) hỏi kết hợp đọc trích dẫn, gợi ý cho trẻ sau lần đọc thơ 2; câu (9), (10) có thể hỏi sau khi cô và trẻ đọc thơ cùng nhau để giáo dục trẻ. Lời giáo dục được rút ra cũng cần truyền đạt một cách tự nhiên để trẻ dễ dàng tiếp nhận.

2.4. Tập cho trẻ đọc thơ. Hoạt động cho trẻ đọc thơ cùng cô cũng được tổ chức linh hoạt tùy vào mục tiêu của bài học và đối tượng trẻ. Nếu là lần đầu tiên trẻ được làm quen với bài thơ thì cô cho trẻ đọc bài thơ theo lối truyền khẩu, cô đọc trước trẻ đọc sau từng câu cho đến khi trẻ thuộc. Nếu với bài thơ trẻ đã biết, cô có thể tổ chức theo các hình thức khác nhau tùy mức độ và khả năng của trẻ: Cách thứ nhất, cô cho trẻ đọc thơ cùng cô theo hình thức cả lớp, nhóm, tổ, cá nhân; Cách thứ hai, cô tổ chức trẻ đọc thơ cùng cô bằng hoạt cảnh, trẻ và cô vừa đọc thơ vừa

biểu diễn bằng hành động và các đồ dùng đã chuẩn bị. Việc cho trẻ được thể hiện nội dung bài thơ bằng giọng đọc cũng là cách để trẻ cảm nhận sâu sắc hơn về bài thơ.

Để đáp ứng được những tiêu chí nghề nghiệp và những đòi hỏi của xã hội đối với giáo viên trong giai đoạn hiện nay thì ngay từ những năm tháng ngồi trên ghế giảng đường, các em cần phải cố gắng, nỗ lực rất nhiều; phải có ý thức trau dồi kiến thức chuyên môn và kĩ năng nghề nghiệp của mình. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Lê Thị Huệ - Phạm Thị Tâm (2010). *Thiết kế các hoạt động học có chủ đích, hoạt động góc và hoạt động ngoài trời trong trường mầm non (trẻ 5 - 6 tuổi)*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [2] Trần Thị Trọng - Phạm Thị Sửu (2001). *Tuyển tập trò chơi, bài hát, thơ truyện mẫu giáo 5 - 6 tuổi*. NXB Giáo dục.
- [3] Nhiều tác giả (2012). *Tài liệu học tập một số học phần đào tạo giáo viên trình độ cao đẳng ngành Giáo dục mầm non*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [4] Phạm Thị Châu - Nguyễn Thị Oanh - Trần Thị Sinh (2002). *Giáo dục học mầm non*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [5] Nguyễn Ánh Tuyết (2005). *Giáo dục mầm non - Những vấn đề lí luận và thực tiễn*. NXB Đại học Sư phạm.